TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-DS " V/V Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"	*Rạch Giá, ngày 22 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ- TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Bà Đinh Trần Mộng Thúy

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Nguyên Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên họp: Bà Đoàn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-VDS ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số: 10/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* **Ông Lê Thanh T,** sinh năm: 1950 (có mặt).

Địa chỉ: Số 88 đường Trần P, phường Vĩnh Th thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:**

1. Anh Lê Thanh T1, sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 88 đường Trần P, phường Vĩnh Th, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà Huyền T, sinh năm: 1949 là mẹ ruột anh Lê Thanh T1 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 88 đường Trần Ph, phường Vĩnh Th, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

3. Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm: 1982 là vợ anh Lê Thanh T1 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

ĐKTT: Số 88 đường Trần Ph, phường Vĩnh Th, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: H10-47 đường 3-2, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

4. Lê Anh Th1, sinh năm: 2006 là con ruột anh Lê Thanh T1 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 88 đường Trần Ph, phường Vĩnh Th, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

5. Lê Anh T2, sinh năm: 2012 là con ruột anh Lê Thanh T1 (vắng mặt)

Địa chỉ: H10-47 đường 3-2, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật của Lê Anh Th1 và Lê Anh T2: Chị Nguyễn Thùy L.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, lời trình bày tại phiên họp của người yêu cầu là ông Lê Thanh T: Ông T là cha ruột anh Lê Thanh T1, từ trước đến nay anh T1 sống chung với ông T, năm 2014 anh T1 bị tai nạn giao thông, theo kết luận của Hội đồng giám định pháp y Kiên Giang số 08/GĐYK-KT ngày 18/3/2015 đối với anh T1 như sau: Tỷ lệ mất sức lao động 91%. Hiện tại, ông T là người chăm sóc hàng ngày và đưa đi khám điều trị bệnh cho anh T1. Từ đó, ông T có đơn yêu cầu Tòa án án giải quyết tuyên bố anh T1 là người mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án xét đơn và tại phiên họp ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo đúng tình trạng sức khỏe của anh T1 và phù hợp kết luận giám định pháp y của Trung tâm giám định pháp y tâm thần Tây Nam Bộ, về giám định tình trạng tâm thần, năng lực hành vi của anh T1.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- chị Nguyễn Thùy Linh có lời khai: Chị Thùy L là vợ của anh Lê Thanh T1 và là mẹ ruột của hai cháu Lê Anh Th1, Lê Anh T2. Chị L đồng ý ông Lê Thanh T (cha ruột anh T1) là người giám hộ cho anh T1.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- bà Huyền T có lời khai: Bà Huyền T là mẹ ruột anh Lê Thanh T1, bà đồng ý ông Lê Thanh T (cha ruột anh T1) là người giám hộ anh T1.

* Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 158/2022/KLGĐ ngày 03/6/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận như sau: "Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: Sa sút chấn thương (F02.8-ICD10); Về năng lực: Hiện tại đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi."

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung việc dân sự: Trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, đối chiếu quy định pháp luật tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật tố tụng dân, ông Lê Thanh T1 có đủ điều kiện tuyên bố là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ các điều 23, 57, 58 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông T và chỉ định ông T là người giám hộ của ông T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Hội đồng giải quyết việc dân sự nhận định:

[1]- Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu là ông Lê Thanh T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lê Thanh T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Nên xác định đây là yêu cầu "Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[2]- Xét đơn của ông Lê Thanh T: Yêu cầu tuyên bố anh Lê Thanh T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần số 158/2022/KLGĐ ngày 03/6/2022 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần Tây Nam Bộ kết luận đối với anh Lê Thanh T1: Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: sa sút chấn thương; Về năng lực: Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Kết luận của Trung tâm giám định pháp y tâm thần Tây Nam Bộ phù hợp với lời trình bày của ông T về tình trạng thể chất, tinh thần của anh T1. Anh T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi sinh hoạt hàng ngày cần phải có người trợ giúp. Xét yêu cầu của ông T phù hợp quy định pháp luật tại Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Tòa án chấp nhận.

- Về việc chỉ định người giám hộ anh Lê Thanh T1: Ông Lê Thanh T là cha ruột của anh T1, là người đang trực tiếp chăm sóc cho anh T1. Đồng thời, bà Huyền T, chị Nguyễn Thùy L cũng có ý kiến đồng ý ông T là người giám hộ. Xét thấy, ông T có đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại các điều 48, 49 Bộ luật dân sự năm 2015 nên chỉ định ông T làm người giám hộ cho anh T1 là phù hợp.

[3]- Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Thanh T là người cao tuổi thuộc thuộc trường hợp miễn nộp lệ phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; Điều 370; Điều 372; Điều 376; Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 23; 47; 48; 49; 54; 57; 58; 59 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn của ông Lê Thanh T về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Tuyên bố anh Lê Thanh T1, sinh năm: 1974, địa chỉ số 88 đường Trần Ph, phường Vĩnh Th, thành phố R, tỉnh Kiên Giang có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Ông Lê Thanh T là người giám hộ cho anh Lê Thanh T1. Ông T có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. *Về lệ phí sơ thẩm:* Ông T được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. *Quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thời hạn kháng cáo tính từ ngày đương sự nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định thông báo, niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THADS Tp.Rạch Giá;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đinh Trần Mộng Thúy